

Số: *181* /QĐ-BVĐK

Yên Bái, ngày *20* tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt yêu cầu báo giá gói thầu: Mua sắm đồ vải phục vụ công tác khám
chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm 2025

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023; Căn cứ Luật số 57/2024/QH 15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu.

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu.

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Căn cứ Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với dự toán mua sắm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Văn bản số 2674/UBND-TC ngày 30/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Văn bản số 1606/STC-HCSN ngày 02/8/2024 của Sở Tài chính tỉnh Yên Bái về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Kế hoạch số 238/KH-BVĐK ngày 14/8/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái về việc tiếp tục triển khai công tác đấu thầu mua sắm hàng hoá và dịch vụ phi tư vấn của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái 6 tháng cuối năm 2024 và năm 2025;

Căn cứ Giấy đề nghị ngày 11/3/2025 của Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn về việc dự trữ đồ vải phục vụ phẫu thuật, thủ thuật và người bệnh – năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt yêu cầu báo giá: Mua sắm đồ vải phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm 2025 cụ thể như sau:

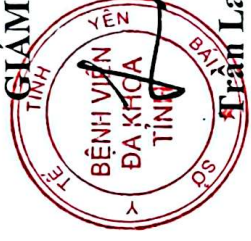
- Yêu cầu báo giá: Có yêu cầu báo giá số 1703-C.HCQT.2025 kèm theo;
- Danh mục hàng hoá, dịch vụ đề nghị báo giá: Phụ lục I kèm theo.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Hành chính quản trị, Phòng Tài chính Kế toán và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 
- Như điều 3;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC



Trần Lan Anh

YÊU CẦU BÁO GIÁ SỐ 1703-C.HCQT.2025
(Được ban hành theo Quyết định số: *18/QĐ-BVĐK* ngày 08/3/2025)

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái có nhu cầu tiếp nhận báo giá làm giá tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho công tác Khám chữa bệnh của bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái năm 2025, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái

Địa chỉ: Thôn Tiên Phong, xã Giới Phiên, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

2. Cách thức nộp Báo giá như sau:

- Nhà thầu gửi bản Scan Báo giá (có đầy đủ chữ ký và dấu của nhà thầu) qua tài khoản gmail: leaocuongkdyb@gmail.com;
- Bản chính của Báo giá và các tài liệu kèm theo, nhà thầu gửi về Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái, Địa chỉ: xã Giới Phiên - TP. Yên Bái - Yên Bái. Người tiếp nhận Báo giá: Ds Lê Cao Cường, Số điện thoại: 0986.913.123.
- 3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Bệnh viện đăng tải Yêu cầu báo giá trên trang Web bệnh viện.
- 4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày nhà thầu lập Báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Báo giá (theo mẫu quy định của pháp luật)
2. Địa điểm: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái
3. Thời gian tiến hành dự kiến: Trong quý II năm 2025.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Trần Lan Anh

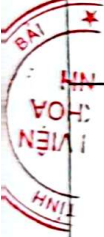
Phụ lục I
DANH MỤC HÀNG HOÀ

(Xem theo Quyết định số: 184/QĐ-BVĐK ngày 20/3/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái)

Stt	Tên hàng hoá	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Chi chú
1	Săng phẩu thuật không lỗ	- Quy cách: 01 lớp - Màu sắc: Xanh cỏ vịt - Chất liệu: Kaki - Kích thước: 150cm x 150cm ±1% - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 505 ±2; Ngang 232±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.8) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	ISO 9001:2015	Cái	1.800	
2	Săng gói ảo choàng phẩu thuật	- Quy cách: 02 lớp - Màu sắc: Xanh cỏ vịt - Chất liệu: Kaki - Kích thước: 150cm x 150cm ±1% - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 505 ±2; Ngang 232±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.8) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	ISO 9001:2015	Cái	100	
3	Săng gói toan phẩu thuật	- Quy cách: 02 lớp - Màu sắc: Xanh lá cây - Chất liệu: Kaki - Kích thước: 150cm x 150cm ±1% - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 505 ±2; Ngang 232±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.8) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	ISO 9001:2015	Cái	100	
4	Săng gói dùng cụ phẩu thuật	- Quy cách: 02 lớp - Màu sắc: Xanh coban - Chất liệu: Kaki - Kích thước: 110cm x120cm ±1% - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 505 ±2; Ngang 232±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.8) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	ISO 9001:2015	Cái	100	



Stt	Tên hàng hoá	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Chi chú
5	Sàng phân thuật có lỗ	- Quy cách: 1 lớp, 1 lỗ Φ 10 - Màu sắc: Xanh cỏ vịt - Chất liệu: Kaki - Kích thước: 150cm x 160cm ±1% - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 505 ±2; Ngang 232±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.8) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	Cái	100	
6	Sàng can thiệp mạch có lỗ	- Quy cách: 1 lớp, 2 lỗ Φ 8 - Màu sắc: Xanh cỏ vịt - Chất liệu: Kaki - Kích thước: 150cm x 160cm - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 505 ±2; Ngang 232±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.8) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	Cái	20	
7	Áo chòang phẫu thuật mở sau	- Chất liệu: Kaki - Màu sắc: Xanh nước biển. - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 505 ±2; Ngang 232±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.8) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	Cái	300	
8	Chăn bệnh nhân	- Màu vàng, viền trắng - Thêu tên "Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái" - Trần 01 mặt - Kích thước: 150cm x 200cm ±1% - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 535 ±2; Ngang 238±2 - Định Tính Và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.5) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	Cái	300	
9	Vỏ gối bệnh nhân	- Chất liệu vải 100% cotton. - Màu vàng, viền trắng. - Thêu tên "Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái" - Kích thước: 50cm x 70cm. - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 535 ±2; Ngang 238±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.5) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	Cái	1.500	



Stt	Tên hàng hoá	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Chi chú
10	Lõi gói	- Màu trắng bao gồm bông nhồi - Kích thước: 50cm x 70cm	Cái	400	
11	Quần áo bệnh nhân	- Màu xanh cốm - Áo cổ dài buộc, cúc dập cùng màu áo, in logo Bệnh viện - Quần có dây rút - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 515 ±2; Ngang 264±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5	Bộ	200	- Cỡ XXL: 100 bộ - Cỡ XL: 100 bộ
12	Quần áo bệnh nhân trẻ em	- Màu xanh cốm - Áo kiểu Pyjama, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, in logo Bệnh viện - Quần kiểu Pyjama, cổ dây rút - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 515 ±2; Ngang 264±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5	Bộ	200	- Cỡ XS: 100 bộ (Cao: 100 - 110 cm. - Ngang: 16 - 19kg) - Cỡ M: 100 bộ (Cao: 125 - 135cm. - Ngang: 25 - 30kg)
13	Vỏ gói nhân viên	- Chất liệu vải 100% cotton. - Màu tím, viền trắng. - Thêu tên "Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái" - Kích thước: 50cm x 70cm ±1% - Mật độ vải sợi 10cm: Dọc 535 ±2; Ngang 238±2 - Định tính và định lượng nguyên liệu: 100% cotton - Độ bền màu giặt ở 40°C (Cấp): 4-5 - Sự thay đổi kích thước sau 1 chu kỳ giặt (%): Dọc (-1.5) ±0.5; Ngang (-1.5) ±0.5	Cái	200	
Tổng số: 13 khoản					

13